TRƯỜNG THCS & THPT NGUYỄN BỈNH KHIÊM – CẦU GIẤY

ĐỀ CƯƠNG ÔN THI GIỮA HỌC KÌ II – MÔN SINH LỚP 7

NỘI DUNG ÔN TẬP:

1. **Lớp cá:**
   - Cấu tạo ngoài của cá chép.
   - Các đặc điểm cấu tạo ngoài phù hợp với đời sống cá chép.
   - Đặc điểm chung và vai trò của lớp cá.
2. **Lớp lưỡng cư:**
   - Đặc điểm cấu tạo ngoài của ếch đồng thích nghi với đời sống vừa ở trên cạn, vừa ở dưới nước.
   - Đặc điểm chung và vai trò của lớp lưỡng cư
3. **Lớp bò sát:**
   - Đặc điểm cấu tạo ngoài của thằn lằn thích nghi với đời sống trên cạn.
   - Đặc điểm chung và vai trò lớp bò sát.
4. **Lớp chim:**
   - Cấu tạo ngoài thích nghi với đời sống của lớp chim.
   - Đa dạng, đặc điểm chung của lớp chim.
   - Vai trò của lớp chim.

HÌNH THỨC THI: 50% tự luận, 50% trắc nghiệm.

MỘT SỐ CÂU HỎI TRẮC NGHIỆM

Câu 1. Đặc điểm nào dưới đây giúp cá chép giảm sức cản của nước khi di chuyển ?
A. Thân thon dài, đầu thuôn nhọn gắn chặt với thân.
B. Vảy có da bao bọc, trong da có nhiều tuyến tiết chất nhầy.
C. Vây cá có tia vây được căng bởi da mỏng.
D. Mắt không có mi, màng mắt tiếp xúc với môi trường nước.

Câu 2. Vì sao cá chép thường đẻ trứng với số lượng lớn?
A. Vì môi trường ngoài có nhiều yếu tố bất lợi nên cá đẻ nhiều trứng để tăng khả năng thụ tinh.
B. Vì trong điều kiện môi trường bất lợi thì trứng sẽ kết bào xác, sau đó bào xác bị huỷ hoại dần.
C. Vì trong điều kiện môi trường bất lợi thì trứng sẽ kết bào xác, sau đó bào xác bị huỷ hoại dần.
D. Vì hiệu suất thụ tinh của cá chép rất cao.

Câu 3. Cá chép thường đẻ trứng ở đâu ?
A. Trong bùn. B. Trên mặt nước. C. Ở các rặng san hô. D. Ở các cây thuỷ sinh.

Câu 4. Phát biểu nào sau đây về cá chép là **sai** ?
A. Là động vật ăn tạp. B. Không có mi mắt.
C. Có hiện tượng thụ tinh trong. D. Có da bao bọc bên ngoài lớp vảy.

Câu 5. Đặc điểm nào dưới đây giúp màng mắt của cá chép không bị khô ?
A. Thân thon dài, đầu thuôn nhọn gắn chặt với thân.
B. Vảy có da bao bọc, trong da có nhiều tuyến tiết chất nhầy.
C. Vây cá có tia vây được căng bởi da mỏng.
D. Mắt không có mi, màng mắt tiếp xúc với môi trường nước.

LIVEWORKSHEETS

Câu 6. Trong đời sống con người, vai trò quan trọng nhất của cá là gì?
A. Là nguồn dược liệu quan trọng. B. Là nguồn thực phẩm quan trọng.
C. Làm phân bón hữu cơ cho các loại cây công nghiệp. D. Tiêu diệt các động vật có hại.
Câu 7. Trong các ý sau, có bao nhiêu ý là đặc điểm chung của các loài cá?
1. Là động vật hằng nhiệt.
2. Tim 2 ngăn, một vòng tuần hoàn.
3. Bộ xương được cấu tạo từ chất xương.
4. Hô hấp bằng mang, sống dưới nước.
A. 1. B. 2. C. 3. D. 4.
Câu 8. Loài cá nào dưới đây có tập tính ngược dòng về nguồn để đẻ trứng?
A. Cá chép. B. Cá hồi đỏ. C. Cá rô phi. D. Các trắm.
Câu 9. Loại cá nào dưới đây thường sống trong những hốc bùn đất ở tầng đáy?
A. Lươn. B. Cá trắm. C. Cá chép. D. Cá mập.
Câu 10. Phát biểu nào sau đây về ếch đồng là **sai**?
A. Là động vật biến nhiệt B. Thường ẩn mình trong hang vào mùa đông.
C. Thường bắt gặp ở những nơi khô ráo. D. Thức ăn thường là sâu bọ, cua, cá con, giun, ốc.
Câu 11. Phát biểu nào sau đây về ếch đồng là đúng?
A. Phát triển không qua biến thái. B. Sinh sản mạnh vào mùa đông.
C. Nguồn thức ăn chính là rêu và tảo. D. Đẻ trứng và thụ tinh ngoài.
Câu 12. Phát biểu nào sau đây đúng khi nói về sinh sản của ếch đồng?
A. Ếch đồng đực có cơ quan giao phối, thụ tinh ngoài.
B. Ếch đồng đực không có cơ quan giao phối, thụ tinh trong.
C. Ếch đồng cái đẻ trứng, trứng được thụ tinh ngoài.
D. Ếch đồng cái đẻ con, ếch đồng đực không có cơ quan giao phối.
Câu 13. Trong các đại diện sau, đại diện nào **không** thuộc lớp Lưỡng cư?
A. Cá chuồn. B. Cá cóc Tam Đảo. C. Nhái. D. Cóc nhà.
Câu 14: Khi nói về đặc điểm chung của lớp Lưỡng cư, phát biểu nào sau đây là **sai**:
A. Thụ tinh trong B. Là động vật biến nhiệt
C. Phát triển qua biến thái D. Da trần, ẩm ướt
Câu 15. Ý nào dưới đây nói lên vai trò của ếch đồng đối với con người?
A. Làm thực phẩm. B. Làm vật thí nghiệm.
C. Tiêu diệt côn trùng gây hại. D. Thực phẩm dung để xuất khẩu.
Câu 16. Phát biểu nào sau đây về thằn lằn bóng đuôi dài là đúng?
A. Sống dưới nước. B. Không có đuôi.
C. Da khô, có vảy sừng bao bọc. D. Vành tai lớn.
Câu 17. Trong các động vật sau, động vật nào phát triển qua biến thái?
A. Gà. B. Ếch đồng. C. Thằn lằn bóng đuôi dài. D. Chó.
Câu 18. Đặc điểm nào dưới đây đúng khi nói về sinh sản của thằn lằn bóng đuôi dài?
A. Thụ tinh trong, đẻ con. B. Thụ tinh trong, đẻ trứng.
C. Thụ tinh ngoài, đẻ con. D. Thụ tinh ngoài, đẻ trứng.
Câu 19. Phát biểu nào sau đây về thằn lằn bóng đuôi dài là đúng?
A. Ưa sống nơi ẩm ướt. B. Hoạt động chủ yếu vào ban ngày, con mồi chủ yếu là sâu bọ.
C. Là động vật hằng nhiệt. D. Thường trú đông trong các hang đất ẩm ướt.
Câu 20. Thằn lằn bóng đuôi dài thường trú đông ở
A. gần hồ nước. B. đầm nước lớn. C. hang đất khô. D. khu vực đất ẩm, mềm, xốp.

LIVEWORKSHEETS

Câu 21. Những đại diện nào dưới đây đều thuộc lớp bò sát?
A. Cá chép, cá cóc Tam Đảo, Cá sấu. B. Rùa, cá sấu, trăn.
C. Cá sấu, cá voi, cá chép. D. Rùa, cá chép, trăn.

Câu 22. Hình dạng thân của chim bồ câu hình thoi có ý nghĩa như thế nào?
A. Giúp giảm trọng lượng khi bay. B. Giúp tạo sự cân bằng khi bay.
C. Giúp giảm sức cản của không khí khi bay. D. Giúp tăng trao đổi khí của cơ thể khi bay.

Câu 23. Ở chim bồ câu, tuyến ngoại tiết nào có vai trò giúp chim có bộ lông mượt và không thấm nước?
A. Tuyến phao câu. B. Tuyến mồ hôi dưới da. C. Tuyến sữa. D. Tuyến nước bọt.

Câu 24. Phát biểu nào sau đây về chim bồ câu là **sai**?
A. Là động vật hằng nhiệt. B. Bay kiểu vỗ cánh.
C. Không có mi mắt. D. Nuôi con bằng sữa diều.

Câu 25: Đặc điểm nào dưới đây có ở các đại diện của nhóm chim chạy?
A. Cánh ngắn, yếu; chân cao, to khỏe; chân có hai hoặc ba ngón.
B. Bộ xương cánh dài và khỏe; lông nhỏ, ngắn, dày và không thấm nước.
C. Cánh phát triển; chân có bốn ngón.
D. Cơ thể dáng thẳng đứng, chân có màng bơi.

Câu 26: Động vật nào dưới đây chân có màng bơi?
A. Đà điểu. B. Gà. C. Ngan, Vịt. D. Diều hâu.

Câu 27: Động vật nào dưới đây **không** thuộc nhóm chim bay?
A. Bồ câu. B. Diều hâu. C. Tu hú. D. Đà điểu.

Câu 28. Lớp chim được chia thành mấy nhóm
A. 2 nhóm là nhóm Chim chạy và nhóm Chim bơi
B. 2 nhóm là nhóm Chim bơi và nhóm Chim bay
C. 2 nhóm là nhóm Chim bay và nhóm Chim chạy
D. 3 nhóm là nhóm Chim chạy, nhóm Chim bơi và nhóm Chim bay.

Câu 29: Lông của động vật nào dưới đây thường được dùng để làm chăn, đệm?
A. Đà điểu. B. Chim cánh cụt. C. Vịt. D. Diều hâu.

Câu 30. Điền từ thích hợp vào chỗ trống để hoàn thiện nghĩa của câu sau :
Mỗi lứa chim bồ câu đẻ …(1)…, trứng chim được bao bọc bởi …(2)… .
A. (1) : 2 trứng ; (2) : vỏ đá vôi B. (1) : 5 – 10 trứng ; (2) : màng dai
C. (1) : 2 trứng ; (2) : màng dai D. (1) : 5 – 10 trứng ; (2) : vỏ đá vôi

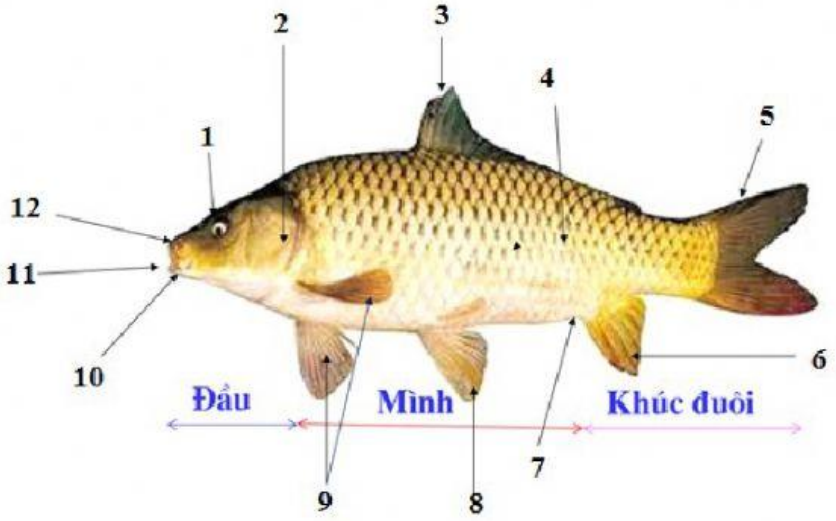
MỘT SỐ PHIẾU HỌC TẬP

CÁ CHÉP

1. **Nơi sống**: Nước ngọt Nước mặn
2. **Thức ăn:** Động vật Thực vật Ăn tạp
3. **Cá chép thuộc nhóm động vật:** hằng nhiệt biến nhiệt
4. **Hình thức thụ tinh**: Thụ tinh ngoài Thụ tinh trong
5. **Số lượng trứng đẻ ra :** Rất ít Rất nhiều

LIVEWORKSHEETS

TRƯỜNG THCS & THPT NGUYỄN BỈNH KHIÊM – CẦU GIẤY



ẾCH ĐỒNG

- **Thời gian kiếm ăn:** chủ yếu ban ngày chủ yếu ban đêm
- **Ngủ đông:** Có Không
- **Thân nhiệt:** Biến nhiệt hằng nhiệt
- **Di chuyển:** Nhảy cóc Bò Bơi
- **Ếch đẻ trứng hay đẻ con?** Đẻ trứng Đẻ con
- **Hình thức thụ tinh:** Thụ tinh trong Thụ tinh ngoài
- **Vòng đời của ếch:** Có biến đổi hình thái Không biến đổi

THẰN LẰN BÓNG ĐUÔI DÀI

Sống nơi khô ráo Sống nơi ẩm ướt Thích phơi nắng

Thích ẩn nấp Kiếm ăn vào ban ngày Kiếm ăn vào ban đêm

Thức ăn chủ yếu là sâu bọ Thức ăn chủ yếu là cây cỏ

Trú đông trong các hang ẩm ướt cạnh bờ nước

Trú đông trong các hốc đất khô ráo.

Là động vật biến nhiệt. Là động vật hằng nhiệt

Thụ tinh ngoài Thụ tinh trong

Đẻ trứng Đẻ con

Trứng có vỏ cứng Trứng có vỏ dai

LIVEWORKSHEETS

TRƯỜNG THCS & THPT NGUYỄN BỈNH KHIÊM – CẦU GIẤY

CÁC NHÓM CHIM

		
Chim bay (1)	**Chim chạy (2)**	**Chim bơi (3)**

Chân có màng bơi Cánh ngắn, yếu Dáng đứng thẳng Chân có 2-3 ngón

Đi lại trên cạn vụng về Bay giỏi Chân cao, to khỏe

Chạy nhanh Bơi lội trong biển Cánh phát triển Chân 4 ngón

MỘT SỐ CÂU HỎI TỰ LUẬN

1. Cho biết đặc điểm cấu tạo ngoài của cá chép phù hợp với đời sống dưới nước?
2. Nêu đặc điểm chung và vai trò của lớp cá?
3. Đặc điểm nào của ếch đồng giúp chúng có thể vừa sống trên cạn, vừa sống dưới nước?
4. Nêu đặc điểm chung và vai trò của lớp chim?

LIVEWORKSHEETS